

Số: 216/KH-UBND

Kiên Giang, ngày 04 tháng 10 năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

### **Tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật và truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban Dân tộc hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

Căn cứ Quyết định số 495/QĐ-UBND ngày 28/7/2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc phê duyệt kế hoạch truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025.

Căn cứ Báo cáo số 975/BC-UBND ngày 21/6/2022 của Ủy ban Dân tộc về kết quả 5 năm thực hiện Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 08/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ giai đoạn năm 2017 - 2021.

Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật và truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025, trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) về Đề án Tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2030 (Đề án Tổng thể) nhằm chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Đề án Tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (Chương trình mục tiêu quốc gia); củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, nâng cao niềm tin của đồng bào các dân tộc đối với Đảng và Nhà nước.

- Tăng cường sự tham gia của cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống cơ quan công tác dân tộc từ cấp tỉnh đến cấp xã; lãnh đạo tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể ở xã, ấp, khu phố; trưởng ấp, khu phố, người có uy tín, chức sắc, chức việc tôn giáo ở vùng đồng bào DTTS; vùng đặc biệt khó khăn trong công tác tuyên truyền về các nhiệm vụ của Đề án Tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Định hướng triển khai hoạt động tuyên truyền đúng hướng, bám sát chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, phù hợp với tình hình thực tiễn, thực hiện có hiệu quả và hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu đã đề ra.

- Cung cấp những kiến thức cơ bản về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống cơ quan công tác dân tộc các cấp; Trưởng ấp, khu phố, người có uy tín, chức sắc, chức việc tôn giáo ở vùng đồng bào DTTS; vùng đặc biệt khó khăn... nhằm nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật. Vận động đồng bào các DTTS xây dựng xã hội lành mạnh, sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật nhằm ổn định chính trị, tạo sự đồng thuận xã hội, thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển bền vững vùng DTTS.

## **2. Yêu cầu**

- Thực hiện tuyên truyền kịp thời, đầy đủ, chính xác, thường xuyên, rõ ràng, đủ thông tin về chính sách, tình hình triển khai nhiệm vụ của Đề án Tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Bám sát đường lối, chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước về công tác dân tộc, các chính sách dân tộc để phát huy hiệu quả nhiệm vụ tuyên truyền, thu hút sự hưởng ứng tham gia của toàn xã hội và nhân dân trên địa bàn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong tổ chức triển khai; đa dạng hóa hình thức, phương tiện tuyên truyền, từng bước thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin để kịp thời đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ của Đề án Tổng thể, Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Triển khai đồng bộ các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật; cung cấp thông tin kịp thời, chính xác, dễ đọc, dễ thực hiện; nội dung phù hợp với nhu cầu, đặc điểm, phong tục, tập quán, văn hóa truyền thống của từng dân tộc.

- Sử dụng nguồn kinh phí đảm bảo đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả.

## **II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN**

### **1. Phạm vi thực hiện**

Các huyện, thành phố và 49 xã vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh; ưu tiên tập trung tuyên truyền các xã, ấp đặc biệt khó khăn.

### **2. Đối tượng**

Người dân ở vùng DTTS; cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống cơ quan công tác dân tộc từ tỉnh đến cơ sở; cán bộ, công chức, viên chức được giao nhiệm vụ phổ biến giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng đồng bào DTTS; lãnh đạo tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể ở xã, ấp, khu phố; Trưởng ấp, khu phố, người có uy tín, các chức sắc, chức việc tôn giáo ở vùng DTTS; doanh nghiệp, Hợp tác xã, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội hoạt động ở địa bàn vùng đặc biệt khó khăn; các nhà lãnh đạo, nhà quản lý, các văn nghệ sĩ, người xây dựng chính sách liên quan đến Đề án Tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia; các cơ quan, ban ngành, đơn vị trực tiếp và gián tiếp tham gia triển

khai thực hiện Đề án Tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia; cộng đồng người Việt Nam ở trong nước, ở nước ngoài và các tổ chức quốc tế quan tâm, nghiên cứu về dân tộc, các vấn đề về dân tộc tại Việt Nam.

**3. Thời gian thực hiện:** Từ nay đến hết năm 2025.

### **III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, GIẢI PHÁP TUYÊN TRUYỀN PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VÀ TRUYỀN THÔNG**

**1. Nội dung tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền về Chương trình mục tiêu quốc gia**

**a) Nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số**

- Phổ biến nội dung Hiến pháp, các luật, văn bản quy phạm pháp luật, chính sách dân tộc liên quan đến vùng đồng bào DTTS.

- Trọng tâm phổ biến pháp luật cho đồng bào vùng đồng bào DTTS, nâng cao ý thức tôn trọng, chấp hành, bảo vệ pháp luật; các hành vi bị nghiêm cấm và chế tài xử lý; quyền, nghĩa vụ cơ bản của công dân; nội dung chính sách, pháp luật về: hình sự, dân sự, hôn nhân và gia đình, đất đai, bảo vệ môi trường, lao động, y tế, giáo dục, quốc phòng, an ninh, giao thông, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, quyền hạn và trách nhiệm của cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, an toàn thực phẩm, biến đổi khí hậu, chuyển đổi số, hỗ trợ khởi nghiệp; các văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành; các văn bản chính sách về công tác dân tộc, chính sách dân tộc và các văn bản chính sách có liên quan đến vùng DTTS.

- Tuyên truyền chính sách dân tộc và kết quả thực hiện chính sách dân tộc, đại đoàn kết toàn dân tộc của Đảng và Nhà nước; gương người tốt, việc tốt, những điển hình tiên tiến trong chấp hành và thực hiện pháp luật, chính sách dân tộc; tuyên truyền, vận động đồng bào các dân tộc xóa bỏ các hủ tục lạc hậu, cảnh giác trước âm mưu “diễn biến hòa bình”, lợi dụng vấn đề dân tộc, dân chủ, nhân quyền, truyền đạo trái pháp luật để chống phá Đảng, Nhà nước, phá hoại khối đại đoàn kết các dân tộc; phản bác những luận điệu sai trái của các thế lực phản động; nâng cao nhận thức về chủ quyền, an ninh biên giới; tuyên truyền vận động cộng đồng và phát huy vai trò của trí thức dân tộc, người có uy tín tham gia vào việc dạy tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số; bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; các nội dung khác có liên quan đến dân tộc và chính sách dân tộc.

**b) Nội dung tuyên truyền, truyền thông vận động nhân dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số**

- Về công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện Đề án Tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Về kết quả, hiệu quả trong việc triển khai công tác dân tộc, chính sách dân tộc, nhấn mạnh ý nghĩa tầm quan trọng về việc thực hiện chính sách dân tộc, công

tác dân tộc trong việc phát triển kinh tế - xã hội ở vùng đồng bào DTTS là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị.

- Về việc vận động đồng bào các dân tộc, các đoàn viên, hội viên của các tổ chức chính trị xã hội, các thành viên của Mặt trận tổ quốc Việt Nam các cấp tham gia thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia. Biểu dương, tôn vinh, nhân rộng các mô hình điển hình, tiên tiến trong quá trình thực hiện các dự án, tiểu dự án trong Chương trình mục tiêu quốc gia, khẳng định vai trò và tầm quan trọng của lực lượng người có uy tín, Trưởng ấp đối với sự phát triển của vùng đồng bào DTTS nói chung và trong việc tiên phong, gương mẫu, đi đầu thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia nói riêng.

- Về tiềm năng, thế mạnh, các chính sách thu hút đầu tư phát triển vùng DTTS của các địa phương.

- Những giá trị đặc sắc, công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc Việt Nam trong thời kỳ hội nhập và phát triển.

- Phổ biến, kiến thức pháp luật, hướng dẫn áp dụng khoa học, kỹ thuật tiên tiến, các kinh nghiệm phát triển kinh tế, giảm nghèo vào cuộc sống, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, phát triển, sử dụng nguồn nhân lực ở vùng đồng bào DTTS.

- Về các hoạt động thông tin đối ngoại thuộc lĩnh vực công tác dân tộc, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước; thể hiện tính nhất quán, xuyên suốt, ưu việt trên tất cả các lĩnh vực nhằm bảo vệ chủ quyền an ninh, biên giới quốc gia, xây dựng tuyến biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; các hoạt động và hiệu quả chính sách ngoại giao nhân dân, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội giữ vững an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội trong vùng có đông đồng bào DTTS sinh sống dọc các tuyến biên giới; quảng bá hình ảnh cộng đồng các dân tộc Việt Nam, những thành tựu về công cuộc giảm nghèo ở vùng đồng bào DTTS với bạn bè quốc tế.

- Truyền thống tốt đẹp, sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc; chống lại các luận điệu lợi dụng vấn đề về dân chủ, nhân quyền ở Việt Nam của các thế lực thù địch trong âm mưu diễn biến hòa bình, củng cố niềm tin của đồng bào các dân tộc đối với Đảng và Nhà nước.

- Phản ánh tâm tư, nguyện vọng của đồng bào các dân tộc với cấp ủy, chính quyền ở địa phương và Trung ương; những tồn tại, hạn chế, bất cập, đề xuất sửa đổi, bổ sung chính sách trong quá trình triển khai thực hiện Đề án Tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia.

## **2. Hình thức tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên thông về Chương trình mục tiêu quốc gia**

### **a) Phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền vận động thực hiện theo các hình thức sau:**

- Thông qua các loại hình báo in, báo nói, báo hình, báo điện tử; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng các phương tiện thông tin đại chúng, các mạng xã hội trên Internet để tuyên truyền; phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Hội thảo chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm, kỹ năng, nghiệp vụ.
- Xây dựng, duy trì hoạt động của các mô hình, câu lạc bộ.
- Biên soạn, phát hành sách, sổ tay kỹ năng, hỏi đáp chính sách, pháp luật; cung cấp văn bản chính sách, pháp luật.
- Biên soạn, phát hành tờ rơi, tờ gấp; pa nô, áp phích, băng rôn, bản tin; băng, đĩa, chiếu phim lưu động.
- Thông qua lễ, hội, hoạt động văn hóa truyền thống.
- Tuyên truyền; phổ biến, giáo dục pháp luật với xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật, góp phần bảo đảm an ninh, trật tự tại cơ sở. Phát huy vai trò chủ động của người uy tín, Trưởng ấp, khu phố trong tuyên truyền; phổ biến, giáo dục pháp luật.
- Tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng DTTS.

**b) Tuyên truyền, truyền thông vận động Nhân dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số**

- Trên các phương tiện thông tin đại chúng từ tỉnh tới cơ sở, các nội dung có liên quan đến dân tộc và công tác dân tộc đặc biệt là những mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, giải pháp trọng tâm của Đề án Tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo trao đổi kinh nghiệm, cung cấp thông tin về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến lĩnh vực công tác dân tộc, chính sách dân tộc đến các cơ quan truyền thông, hệ thống cơ quan làm công tác dân tộc từ tỉnh tới cơ sở và các đối tượng liên quan trực tiếp đến Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Tổ chức tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ truyền thông về Đề án Tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, báo cáo viên, tuyên truyền viên làm công tác tuyên truyền.

- Xây dựng chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề, tin bài, khẩu hiệu và các loại hình phù hợp khác về Đề án Tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia; định kỳ đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh và địa phương, ưu tiên tuyên truyền bằng tiếng nói, chữ viết của đồng bào DTTS.

- Xây dựng chuyên mục Chương trình mục tiêu quốc gia trong trang tin điện tử của Ban Dân tộc tỉnh để cập nhật tiến độ, kết quả thực hiện, kịp thời xử lý thông tin, đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia theo kế hoạch.

- Xây dựng, biên soạn và phát hành một số sản phẩm thông tin về Đề án Tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia như: Áp phích, tờ rơi, tranh cổ động; sổ tay hướng dẫn, cẩm nang tập hợp các văn bản cơ chế chính sách, hướng dẫn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia cho các xã, ấp, khu phố và người có uy tín; tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền chính sách dân tộc: tờ gấp,

sách bỏ túi, cẩm nang pháp luật, sổ tay truyền thông và các ấn phẩm, tài liệu khác (ưu tiên các ấn phẩm song ngữ đối với các dân tộc có chữ viết).

- Tổ chức, tham gia các hội thi, giải thưởng có chủ đề tìm hiểu về chính sách dân tộc và Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Tổ chức hội nghị cung cấp thông tin cho người có uy tín, biểu dương, tôn vinh các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Xây dựng mô hình truyền thông, tuyên truyền mang tính đặc thù, vận động đồng bào tham gia thực hiện Đề án Tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia phù hợp với ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa, biên giới, địa bàn xung yếu và nơi có đồng bào DTTS cư trú.

- Xây dựng các cụm pano, áp phích, tuyên truyền cổ động trực quan trên các địa bàn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Triển khai các loại hình truyền thông, thông tin đặc thù khác phù hợp phong tục, tập quán, bản sắc văn hóa của đồng bào DTTS.

**3. Giải pháp tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên thông về Chương trình mục tiêu quốc gia**

**a) Về tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật**

- Phát huy vai trò, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác tuyên truyền; phổ biến, giáo dục pháp luật. Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của lãnh đạo, cán bộ, các cấp, các ngành và trách nhiệm của cả hệ thống chính trị trong tuyên truyền; phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở.

- Tổ chức điều tra, khảo sát, đánh giá nhu cầu thông tin về pháp luật của từng nhóm đối tượng, từng địa bàn, lĩnh vực tại các thời điểm khác nhau; Tổ chức triển khai công tác tuyên truyền; phổ biến, giáo dục pháp luật toàn diện, rộng khắp đến mọi đối tượng, địa bàn, có trọng tâm, trọng điểm.

- Đổi mới nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động. Xây dựng và nhân rộng các mô hình điểm về tuyên truyền; phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động đồng bào DTTS chấp hành pháp luật, hướng hoạt động tuyên truyền; phổ biến, giáo dục pháp luật về cơ sở.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng các phương tiện thông tin đại chúng trong việc đẩy mạnh tuyên truyền; phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động; lồng ghép việc thực hiện tuyên truyền; phổ biến, giáo dục pháp luật với các chương trình, đề án, kế hoạch khác có liên quan, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật về các kỹ năng, nghiệp vụ phù hợp với đặc thù là người DTTS; xây dựng, phát hành các tài liệu tuyên truyền; phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đặc thù vùng DTTS.

- Tổ chức giám sát, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, đánh giá thực hiện công tác



phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động tuyên truyền cho đồng bào vùng DTTS để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc; chia sẻ, trao đổi kỹ năng, nghiệp vụ hiệu quả, phù hợp với phong tục, tập quán và nhận thức của đồng bào DTTS.

- Bảo đảm các nguồn lực đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đồng thời đẩy mạnh xã hội hóa công tác tuyên truyền; phổ biến, giáo dục pháp luật; vận động các tổ chức, cá nhân hỗ trợ nhân lực, tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị cho công tác tuyên truyền; phổ biến, giáo dục pháp luật.

### **b) Truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia**

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền các cấp; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp và cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác truyền thông, tuyên truyền về Đề án Tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Tiếp tục phối hợp với các sở, ngành truyền thông thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia sự đồng thuận của toàn xã hội, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị nhằm thực hiện thắng lợi Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Phối hợp với cơ quan, đơn vị truyền thông báo, tạp chí chuyên ngành của Ủy ban Dân tộc làm nòng cốt, đóng vai trò định hướng dư luận xã hội, thông tin đối ngoại về việc thực hiện Đề án Tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Tích cực triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, chuyển đổi số trong công tác truyền thông, tuyên truyền thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia trên tất cả các lĩnh vực.

- Xây dựng, phát triển, bồi dưỡng mạng lưới cán bộ tuyên truyền viên, báo cáo viên, lực lượng người có uy tín, Trưởng ấp, khu phố nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền thực hiện Đề án Tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia bằng nhiều loại hình phong phú.

- Hằng năm, tổ chức kiểm tra, giám sát và đánh giá tình hình triển khai thực hiện công tác truyền thông.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí tuyên truyền về Đề án Tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia được bố trí trong dự toán kinh phí hàng năm của nội dung số 2, Tiểu dự án 1 “ Phổ biến, giáo dục pháp luật và truyền thông, vận động đồng bào DTTS ” thuộc Dự án 10 của Chương trình mục tiêu quốc gia và nguồn kinh phí vận động hợp pháp khác.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Ban Dân tộc tỉnh**

- Chủ trì tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức triển khai theo dõi, đôn đốc thực hiện Kế hoạch này.

- Xây dựng, ban hành các kế hoạch thực hiện hàng năm như sau: Kế hoạch tuyên truyền về Đề án Tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia; tuyên truyền

vận động cộng đồng và phát huy vai trò của trí thức dân tộc, người có uy tín tham gia vào việc dạy tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số theo Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 02/03/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh; bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh Kiên Giang theo Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 16/05/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cung cấp các thông tin về Chương trình mục tiêu quốc gia cho các cơ quan liên quan; tổng hợp kết quả tuyên truyền về Đề án Tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh, Ủy ban Dân tộc và các Bộ, cơ quan trung ương có liên quan theo quy định; kịp thời tham mưu, đề xuất các giải pháp phù hợp với thực tiễn, nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác tuyên truyền.

- Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang xây dựng và phát sóng chuyên mục “Công tác dân tộc, chính sách dân tộc”; tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật và truyền thông, vận động đồng bào DTTS với các nội dung có liên quan đến Đề án Tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Thực hiện chuyên mục tuyên truyền, vận động đồng bào DTTS trên Trang Thông tin điện tử của Ban Dân tộc tỉnh theo hướng cập nhật các văn bản chính sách dân tộc, công tác dân tộc, các tài liệu tuyên truyền; hội nghị biểu dương, tôn vinh các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Phối hợp UBND cấp huyện tổ chức các hội nghị tập huấn, bồi dưỡng cập nhật chính sách pháp luật mới cho cán bộ, công chức, viên chức làm công tác dân tộc.

- Tham mưu sơ, tổng kết việc thực hiện truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia và kế hoạch này.

## **2. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Chỉ đạo các đơn vị truyền thông tăng cường thực hiện thông tin tuyên truyền về Đề án Tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia phù hợp với đối tượng; vùng miền.

- Ưu tiên hỗ trợ vùng đồng bào DTTS phát triển hạ tầng thông tin truyền thông, từng bước hiện đại, đáp ứng yêu cầu đổi mới của công tác thông tin, tuyên truyền trong hội nhập và phát triển.

- Quan tâm triển khai các giải pháp về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin để truyền thông về Đề án Tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia.

## **3. Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang**

- Tổ chức hướng dẫn, trao đổi nghiệp vụ tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật và truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia cho các đài truyền thanh cấp huyện.

- Tổ chức hội thảo, tọa đàm, diễn đàn, đối thoại, nói chuyện chuyên đề có nội dung, chủ đề về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia; trách nhiệm của



các tầng lớp nhân dân trong giám sát thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia.

#### **4. Báo Kiên Giang**

- Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động chuyên môn và công tác quản lý của Báo Kiên Giang nhằm đa dạng hóa các sản phẩm báo chí, truyền thông; và đa dạng hóa các hình thức thông tin, tuyên truyền.

- Thực hiện sản xuất, đăng tải, phát hành các tác phẩm báo chí; các phụ trương, chuyên trang mang tính chuyên sâu về công tác dân tộc, kết quả triển khai thực hiện chính sách dân tộc về Đề án Tổng thể và Chương trình.

#### **5. Sở Tài chính**

Phối hợp với Ban dân tộc tỉnh tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí sự nghiệp theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước và các quy định có liên quan quan trọng khả năng cân đối nguồn ngân sách.

#### **6. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh (chủ dự án, chủ tiểu dự án, chủ nội dung thành phần của Chương trình mục tiêu quốc gia)**

- Xây dựng kế hoạch cụ thể tổ chức thực hiện các hoạt động truyền thông về Đề án Tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia, lồng ghép các nội dung truyền thông của ban, bộ, ngành để tổ chức tuyên truyền sâu rộng tới cán bộ, đảng viên và mọi tầng lớp nhân dân.

- Bố trí nguồn lực tổ chức kiểm tra, giám sát, tham gia giám sát liên ngành việc triển khai thực hiện truyền thông về Đề án Tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Tổng hợp kết quả truyền thông về Đề án Tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia. Định kỳ 6 tháng, 01 năm gửi về Ban Dân tộc tỉnh để tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh lập dự toán kinh phí hàng năm triển khai thực hiện các nhiệm vụ truyền thông về Đề án Tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia.

#### **7. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy**

- Tổ chức phổ biến quan điểm, chủ trương lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương và Tỉnh ủy về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi cho các Đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy; Thường trực cấp ủy cấp huyện; Ban Tuyên giáo các Huyện ủy, Thành ủy và đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên các cấp.

- Chỉ đạo, định hướng nội dung tuyên truyền Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đối với các cơ quan thông tin truyền thông; tổ chức các cuộc thăm dò, nắm bắt dư luận xã hội định kỳ và đột xuất về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi.

**8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội và tổ chức xã hội - nghề nghiệp:** Chủ trì phát động, tổ chức và chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong hệ thống:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia, triển khai thực hiện Đề án Tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Tăng cường tuyên truyền, vận động doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hỗ trợ, đóng góp nguồn lực cho việc tổ chức triển khai thực hiện Đề án Tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia. Khuyến khích các doanh nghiệp giúp đỡ các xã, ấp đặc biệt khó khăn; vận động các hộ gia đình khá giả giúp đỡ hộ nghèo; xây dựng, nhân rộng các mô hình tốt, sáng kiến hay trong phát triển kinh tế - xã hội và giảm nghèo ở vùng đồng bào DTTS.

- Tiếp tục tổ chức các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, cùng với chính quyền thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và giảm nghèo ở vùng đồng bào DTTS.

### **9. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai hiệu quả các hoạt động truyền thông; tổ chức các loại hình tuyên truyền đến mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn bằng các loại hình phù hợp với bản sắc văn hóa của đồng bào DTTS.

- Bố trí nguồn lực và chỉ đạo kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện nhiệm vụ truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia. Định kỳ 06 tháng, 01 năm gửi báo cáo kết quả thực hiện về Ban Dân tộc tỉnh để tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật và truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Trong quá trình triển khai thực hiện có vướng mắc, phát sinh vượt thẩm quyền, cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Ban Dân tộc tỉnh) để chỉ đạo, xử lý kịp thời. /

#### **Nơi nhận:**

- Ủy Ban Dân tộc;
- Vụ Địa phương III;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- BDV Tỉnh ủy, UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Phòng: KGVX, TH;
- Lưu: VT, ddqnhut.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Lưu Trung**